TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

30 năm thu hút FDI: Đổi mới để phát triển

13:06 19/09/2018

Sau hơn 30 năm đổi mới và mở cửa, Việt Nam đã trở thành một trong những quốc gia thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thành công nhất trong khu vực. Năm 2014, việc sửa đổi và ban hành Luật Đầu tư - đã tạo ra một bước đột phá trong tư duy.

Bước đột phá trong tư duy

Là một trong những nhân chứng cho thời kỳ đầu của đất nước tiếp nhận nguồn vốn FDI, GS. TSKH Nguyễn Mại, Chủ tịch Hiệp hội DN FDI Việt Nam (VAFIE), cho biết: “Tháng 3/1989, Ủy ban Nhà nước về hợp tác và đầu tư (SCCI) được thành lập, có chức năng quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài, tiếp nhận các dự án FDI - do Bộ Kinh tế đối ngoại đã cấp phép và bắt đầu thực hiện các công việc có liên quan đến FDI".

Tuy nhiên, trong những năm đầu, khi Luật Đầu tư nước ngoài mới ban hành, nguồn vốn đầu tư của các DN FDI vào Việt Nam còn khiêm tốn. Trong hơn 2 năm (từ 1988 đến tháng 5/1990), chỉ có 213 giấy phép đầu tư được cấp với tổng vốn đăng ký gần 1,8 tỷ USD.



Từ năm 1991, một làn sóng đầu tư nước ngoài ồ ạt vào Việt Nam. Theo đó, trong 7 năm, đã có 2.230 dự án đăng ký đầu tư vào Việt Nam với 16,244 tỷ USD vốn đăng ký và 12,98 tỷ USD vốn thực hiện; riêng năm 1997, vốn thực hiện đã đạt 3,115 tỷ USD, gấp 9,5 lần năm 1991.

GS. Nguyễn Mại nhớ lại, năm 1991, Hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa Tổng công ty Bưu chính Viễn thông (VNPT) với 1 tập đoàn bưu chính viễn thông của Australia, được ký kết với tổng vốn đầu tư khoảng 10 triệu USD - được xem là một hợp tác tốt, đặt nền móng cho Việt Nam phát triển trong lĩnh vực CNTT.

Mặc dù, nguồn vốn đầu tư ít ỏi, nhưng Australia đã đưa được những công nghệ hiện đại nhất về viễn thông vào Việt Nam.

"Đầu kéo" cho phát triển

Theo Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ KH&ĐT), sau hơn 30 năm đón vốn FDI (từ 1988 đến tháng 8/2018), 63 tỉnh, thành phố đã thu hút 26.438 dự án FDI của 129 quốc gia và vùng lãnh thổ còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 333,83 tỷ USD, vốn thực hiện ước đạt 183,62 tỷ USD, bằng 55% tổng vốn đăng ký còn hiệu lực.

Bộ trưởng Bộ KH&ĐT Nguyễn Chí Dũng khẳng định, khu vực FDI ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong nền kinh tế Việt Nam.

Hiện nay, 58% vốn FDI tập trung vào lĩnh vực CN chế biến, chế tạo, tạo ra 50% giá trị sản xuất CN, góp phần hình thành một số ngành CN chủ chốt của nền kinh tế như dầu khí, điện tử, viễn thông... Cùng với bổ sung vốn cho nền kinh tế, DN FDI còn góp phần chuyển giao kỹ năng quản lý cho người Việt, đổi mới công nghệ đối với các DN trong nước.

Đặc biệt, khu vực đầu tư nước ngoài đã có những hiệu ứng lan tỏa đối với các lĩnh vực của nền kinh tế, thông qua việc tiếp cận công nghệ tiên tiến và chuẩn mực quốc tế trong quản trị DN, phát triển kỹ năng của lực lượng lao động, cũng như tạo ra nhiều việc làm trong các lĩnh vực của nền kinh tế...

Tính đến nay, khu vực DN FDI đã tạo việc làm cho hơn 3,6 triệu lao động trực tiếp và từ 5 - 6 triệu lao động gián tiếp.

Nhấn mạnh về những thành tựu đạt được, GS. Nguyễn Mại cho biết, các số liệu thống kê quá trình phát triển nền kinh tế Việt Nam từ năm 2000 đến nay cho thấy quy mô nền kinh tế đất nước đã lớn gấp nhiều lần; trong đó, khu vực FDI góp phần không nhỏ.

Chẳng hạn, trong giai đoạn 1991 - 2000, vốn FDI thực hiện đạt 19,462 tỷ USD, bình quân 1,95 tỷ USD/năm; giai đoạn 2001 - 2010, đạt 58,497 tỷ USD, bằng 3 lần thập niên trước đó và bình quân 5,85 tỷ USD/năm. Đặc biệt, trong giai đoạn 2011 - 2016, đạt 84 tỷ USD, bằng 4,55 lần giai đoạn 1991 - 2000 và 1,43 lần 10 năm trước đó, bình quân thu hút 12 tỷ USD/năm.

Những địa phương thu hút nhiều dự án FDI như Hà Nội, Bắc Ninh, Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, TP. HCM, Bình Dương, Đồng Nai..., góp phần làm thay đổi cơ bản cơ cấu kinh tế của từng địa phương, tạo điều kiện để DN trong nước phát triển và kinh doanh có hiệu quả.

Bắc Ninh, nhờ thu hút có hiệu quả FDI, chỉ trong 5 năm gần đây đã có sự thay đổi cơ bản, từ tỉnh nông nghiệp trở thành tỉnh CN. Hiện nông nghiệp của tỉnh này chỉ còn khoảng 8%, CN và dịch vụ chiếm 82% cơ cấu kinh tế.

Đánh giá cao môi trường đầu tư của Việt Nam, trong một chuyến thăm và làm việc với các đối tác Việt Nam gần đây, ông Kuniharu Nakamura, đồng Chủ tịch Ủy ban Kinh tế Nhật - Việt của Liên đoàn Các tổ chức kinh tế Nhật Bản (Keidanren) cho biết, đối với các DN Nhật Bản, Việt Nam là thị trường rất hấp dẫn bởi có dân số đông, là cửa ngõ tiếp nối với ASEAN, chính trị - xã hội ổn định, bền vững. Ngày càng có nhiều DN Nhật Bản mong muốn được sang Việt Nam

đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

Đại diện Tập đoàn Samsung cho biết luôn nỗ lực cùng Chính phủ Việt Nam phát triển lĩnh vực CN hỗ trợ nội địa thông qua nhiều chương trình hành động thực tế như tổ chức hội thảo, triển lãm kết nối các nhà cung ứng địa phương, tổ chức các chuyến khảo sát để đánh giá năng lực thực tế của các nhà cung cấp Việt Nam, phối hợp tổ chức chương trình đào tạo chuyên gia tư vấn Việt Nam...

Ông Gunjae Kim, Chủ tịch Công ty Thuốc thú y Hwasung Co, Ltd (Hàn Quốc) cho biết, đã có nhiều DN Hàn Quốc thâm nhập và hoạt động khá lâu tại Việt Nam. Điều đó cho thấy, cộng đồng DN Hàn Quốc đã - đang và sẽ đầu tư tại Việt Nam đánh giá rất cao về môi trường và các chính sách thu hút đầu tư tại đây.

Loại bỏ những “mảng tối"!

Mặc dù, bên cạnh những thành công đã đạt được trong thu hút FDI, nhưng theo GS. Nguyễn Mại, Luật Đầu tư nước ngoài 1987, không thể tránh khỏi những thiếu sót, hoặc hạn chế mà trong quá trình thực hiện mới nảy sinh.

Năm 1990, Việt Nam - lần đầu tiên phải sửa đổi luật. Sau đó, liên tiếp có các đợt sửa đổi luật trong năm 1992, 1996, 2000, 2005, rồi năm 2014, để có các quy định phù hợp hơn với diễn biến kinh tế thế giới và Việt Nam. Thế nhưng, vai trò của Luật Đầu tư nước ngoài 1987 là vô cùng to lớn.

Đóng góp của khu vực FDI vào nền kinh tế là không thể phủ nhận. Song các chuyên gia kinh tế cũng cho rằng, bên cạnh mặt tích cực, khu vực FDI còn bộc lộ những hạn chế: Sự liên kết giữa các DN FDI và DN trong nước còn lỏng lẻo, tỷ lệ nội địa hóa thấp, nhất là đối với ngành CN ô tô, điện tử...

Theo GS. TSKH. Nguyễn Mại, nhược điểm chính của FDI hiện nay chính là tác động lan tỏa chưa được như kỳ vọng, thể hiện trong việc các DN Việt Nam vẫn hạn chế tham gia trong chuỗi cung ứng toàn cầu. Việt Nam có 21% DN tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu, trong khi Thái Lan 30%, Malaysia 46%...

Bên cạnh đó, không ít dự án FDI đầu tư vào Việt Nam với mục đích tận dụng nguồn lao động giá rẻ, sử dụng máy móc công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường; trong đó, có những sự cố môi trường nghiêm trọng như trường hợp của Formosa Hà Tĩnh, Vedan Đồng Nai; việc sử dụng tài nguyên, nhất là đất đai còn lãng phí. Có DN FDI đầu tư tại Việt Nam vướng vào nghi án chuyển giá, trốn thuế, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư. Đặc biệt, nhiều dự án FDI chưa phù hợp với quy hoạch phát triển ngành và vùng kinh tế.

Khu vực DN FDI chưa tạo được mối liên kết chặt chẽ với DN Việt Nam để cùng tham gia chuỗi giá trị, chưa thúc đẩy CN hỗ trợ Việt Nam phát triển. Hoạt động chuyển giao công nghệ và kinh nghiệm quản lý của khối DN này chưa đạt như kỳ vọng; đóng góp vào NSNN chưa tương xứng. Về cơ cấu đầu tư, FDI vào lĩnh vực nông nghiệp và kết cấu hạ tầng của nền kinh tế còn rất ít, đầu tư từ Hoa Kỳ và EU vào Việt Nam chưa tương xứng với tiềm năng...

Theo tiến sỹ Phan Hữu Thắng, nguyên Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài, nhìn vào thực tế, còn nhiều tồn tại trong thu hút và sử dụng FDI thời gian qua để thấy rõ các nguyên nhân, tìm giải pháp nhằm loại bỏ các mảng tối trong bức tranh FDI - là một đòi hỏi cấp thiết đối với quản lý nhà nước về FDI trong giai đoạn tới.

GS. Nguyễn Mại nhấn mạnh, Việt Nam không nên thu hút thêm dự án FDI sản xuất xi măng, sắt thép, lọc hóa dầu, hạn chế bằng cách chọn lựa nhà đầu tư và công nghệ hiện đại thực hiện một số dự án nhiệt điện than, khí; đồng thời khuyến khích bằng chính sách ưu đãi đủ hấp dẫn các tập đoàn kinh tế lớn vào các dự án điện mặt trời, điện gió, điện tái tạo và trong tương lai gần là điện thủy triều.

Ông Đặng Xuân Quang, Phó cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài cho rằng: Hiện nay, vấn đề chất lượng nguồn vốn FDI được đặt lên hàng đầu. Chúng ta không thể vì số lượng mà bỏ qua chất lượng - đó là quan điểm rất rõ ràng.

Trúc Mai